

Số: **32/2021/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị Thu H, sinh năm: 1982  
Địa chỉ: Khu phố Th B, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.
- Bị đơn: Ông Đỗ Trọng K, sinh năm: 1979
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị L, sinh năm: 1979
- Đại diện theo ủy quyền của ông K, bà H: Ông Trương Trường C, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn T B, xã B Nh, huyện Ph R, tỉnh Bình Phước

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-*Bị đơn:* Ông Đỗ Trọng K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Tạ Thị Thu H số tiền 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu).

-*Về án phí DSST:* Ông Đỗ Trọng K, bà Trần Thị L mỗi người phải chịu 8.000.000 đồng (tám triệu)

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đ, tỉnh Bình Phước trả lại cho bà Tạ Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí 16.000.000 đồng (mười sáu triệu) theo biên lai thu tiền số: 0017532, ngày 07/12/2021.

Kể từ ngày bà Tạ Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông K, bà H còn phải trả cho bà H tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lâm Thị Chúc**